

**CÔNG TY CỔ PHẦN ONESMART VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ONESMART VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ONESMART VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109885632

**3. Ngày thành lập:** 13/01/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 104 Ngõ 274 Nguyễn Lân, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0399958186

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>Đại lý bán hàng hóa<br>Môi giới mua bán hàng hóa<br>(Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)                                                                                                                                                                                                                                                       | 4610        |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác<br>Bán buôn dụng cụ y tế<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh<br>Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự<br>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm<br>Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao | 4649        |
| 3.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4651(Chính) |
| 4.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4652        |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 8299        |
| 6.  | Bán buôn tổng hợp<br>(Trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4690        |
| 7.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4741        |
| 8.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4742        |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức           | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN SỸ<br>HOÀ           | Thôn Xuân Cai,<br>Xã Yên Trung,<br>Huyện Yên<br>Phong, Tỉnh Bắc<br>Ninh, Việt Nam            | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 45.000        | 450.000.000              | 90,000       | 125436594                                                                                                              |            |
|     |                            |                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              | Tổng số                            | 45.000        | 450.000.000              | 90,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | ĐÀO THỊ<br>PHƯƠNG<br>HUYỀN | Số 9 Vũ Công Tự,<br>Phường Văn<br>Miếu, Thành phố<br>Nam Định, Tỉnh<br>Nam Định, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 2.500         | 25.000.000               | 5,000        | 0361930023<br>37                                                                                                       |            |
|     |                            |                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              | Tổng số                            | 2.500         | 25.000.000               | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                              |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                  |                                                                       |                           |       |            |       |              |
|---|------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|------------|-------|--------------|
| 3 | LA THỊ QUỲNH NGÀ | Thôn Xuân Cai, Xã Yên Trung, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 2.500 | 25.000.000 | 5,000 | 024197001459 |
|   |                  |                                                                       | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0     | 0          | 0,000 |              |
|   |                  |                                                                       | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0     | 0          | 0,000 |              |
|   |                  |                                                                       | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0     | 0          | 0,000 |              |
|   |                  |                                                                       | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0     | 0          | 0,000 |              |
|   |                  |                                                                       | Tổng số                   | 2.500 | 25.000.000 | 5,000 |              |
|   |                  |                                                                       |                           |       |            |       |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐÀO THỊ PHƯƠNG HUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/08/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036193002337

Ngày cấp: 27/03/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số 9 Vũ Công Tục, Phường Văn Miếu, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 9 Vũ Công Tục, Phường Văn Miếu, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội